TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 136/2025/HS-PT
Ngày 14 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân
Các Thẩm phán: ông Trần Quốc Cường, ông Võ Ngọc Thông
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Đoàn Thị Thu Hiền
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2025/TLPT-HS ngày 27/3/2025 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 24/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 829/2025/QĐXXPT-HS ngày 31/3/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

1. Bị cáo Lê Quốc A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/12/2006 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 17 tuổi 08 ngày) tại huyện Q (nay là thị xã B), tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Triều L và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/4/2024 đến ngày 04/5/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Quốc A*:* ông Lê Triều L (cha đẻ bị cáo); địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc A*:* ông Phan Trọng H, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt

2. Bị cáo Hồ Sỹ D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 5 năm 2006 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 17 tuổi 07 tháng 08 ngày) tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Viết P và bà Trần Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày

26/7/2021 bị Chủ tịch UBND xã Q, thị xã B xử phạt hành chính Cảnh cáo do có hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Tiền án: Bản án số 13/2024/HS-ST ngày 24/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về "Tội gây rối trật tự công cộng". Bản án số 48/2024/HS-ST ngày 28/8/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy";

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam N đóng tại huyện C, tỉnh Quảng Trị, theo lệch trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Sỹ D*:* bà Trần Thị H1 (mẹ đẻ bị cáo D); địa chỉ: thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Sỹ D*:* ông Trương Văn B, Luật sư, Văn phòng L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Minh Q, sinh năm 2007; địa chỉ: thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại: ông Hoàng Đ (cha đẻ anh Q), địa chỉ: thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đoàn Hiếu T, sinh năm 2007; địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Minh Q1, sinh năm 2008; địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Anh Phạm Thanh B1, sinh năm 2008; địa chỉ: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. Chị Mai Thị Thanh H2, sinh năm 2008; địa chỉ: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Tối ngày 27/12/2023 Lê Quốc A, Đoàn Hiếu T, Nguyễn Minh Q1, Mai Thị Thanh H2 và Phạm Thanh B1 đang ngồi ăn nhậu tại quán "Anh B2", thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình thì Lê Quốc A nghe anh Hoàng Minh Q điện thoại qua ứng dụng Messenger cho chị B1 về việc anh Q sẽ đến đón chị H2 và chị B1 về. Do chị H2 là người yêu của mình nên Lê Quốc A bức xúc và nảy sinh ý định đánh anh Q để dằn mặt. Sau đó Lê Quốc A mượn điện thoại của chị H2 rồi giả danh chị H2 nhắn tin lại cho anh Q với nội dung "*Tau say rồi, lên chở tau về với*" và nói rõ đến địa điểm ngã tư gần quán Karaoke "A" thuộc thôn V, xã Q, thị xã B thì anh Q đồng ý.

Sau khi nhắn tin Lê Quốc A nói với mọi người không nhậu nữa, trước khi về Lê Quốc A nói riêng với Đoàn Hiếu T và Nguyễn Minh Q1 nội dung "*Thằng ni đòi chở con H2 về, kè hắn đập hè*" nhưng T và Q1 không đồng ý. Sau đó Lê Quốc A đến quán K" gặp và nói với Hồ Sỹ D "*Có thằng Văn P1 đòi chở người yêu tau về, kè đập hắn với tau hè*" thì D gật đầu đồng ý. D đi đến trước cổng quán ngồi nói

chuyện với các bạn của Lê Quốc A, còn Lê Quốc A đi về nhà của mình lấy 01 dao kích có thước (45,5 x 6) cm và dây thắt lưng của mình đứng nấp cạnh tường rào trước quán karaoke "*Anh Duy*" để đợi anh Q1 đến.

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 28/12/2023, anh Hoàng Minh Q điều khiển xe mô tô chạy tới trước ngã tư đường liên thôn gần quán karaoke *"A"* ngồi trên xe mô tô đợi chị H2 và chị B1. Lúc này Lê Quốc A cầm dao bằng tay phải chạy đến vung dao chém liên tiếp 02 lần trúng vào vùng lưng của anh Q, thấy vậy Hồ Sỹ D và Đoàn Hiếu T chạy tới can ngăn, kéo Lê Quốc A ra không cho đánh bị hại, lúc này dao từ tay Lê Quốc A rớt xuống đất. Sau khi can ngăn Lê Quốc A một lúc thì Hồ Sỹ D nhận ra anh Hoàng Minh Q trước đây đã đánh mình nên D đã dùng tay phải lấy dây thắt lưng của Lê Quốc A rồi quất vào người anh Q ba lần, trong đó 01 lần trúng vùng đầu, 01 lần trúng vai và 01 lần trượt trúng vào xe mô tô. Lúc này Lê Quốc A nhặt lại dao cầm bằng tay phải xông vào chém tiếp 03 lần nữa vào người của anh Q, trong đó 02 lần trúng người, còn 01 lần trượt; sau đó ông Lê Triều L là cha đẻ của Lê Quốc A đến can ngăn đưa Lê Quốc A vào nhà của mình, còn anh Q điều khiển xe mô tô về nhà và được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, sau chuyển đến điều trị tại Bệnh viện H3 - C, thành phố Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 14/KLTTCT-TTGĐYK - PY ngày 06/02/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q xác định anh Hoàng Minh Q bị lệ tổn thương cơ thể như sau:

- Vết thương phần mềm đỉnh phải để lại sẹo kích thước 1,2cm x 0,1cm, mờ mông; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% (một phần trăm).

- Vết thương thành bên ngực trái, thấu ngực-bụng; gãy cung bên các xương sườn 9, 10 bên trái; rách nhu mô phổi trái; tràn khí khoang màng phổi trái; rách nhu mô lách; đã được phẫu thuật mở rộng vết thương, khâu vết thương nhu mô phổi trái, dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu vết thương; điều trị bảo tồn lách. Hiện tại ổn định; các xương sườn gãy can tốt; vết mổ trùng vết thương để lại sẹo kích thước 6,5cm x 0,4cm; sẹo dẫn lưu ở gian sườn 4-5 trên đường nách giữa trái kích thước 2,4cm x 1,5cm; tỷ lệ tổn thương là 18% (mười tám phần trăm).

- Vết thương phần mềm vùng lưng phải để lại sẹo kích thước 5,6cm x 0,5cm; tỷ lệ tổn thương là 02% (hai phần trăm).

- Vết thương phần mềm lưng trái để lại sẹo kích thước 4,5cm x 0,4cm; tỷ lệ tổn thương là 02% (hai phần trăm).

- Vết thương ngang đốt sống thắt lưng 1; rạn xương bờ trên mỏm gai đốt sống thắt lưng 1, hiện tại xương can tốt, vết thương để lại sẹo kích thước 7,7cm x 0,6cm; tỷ lệ tổn thương là 04% (bốn phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương là 25 % (hai mươi lăm phần trăm).

Vết thương thành bên ngực trái, thấu ngực-bụng gây nguy hiểm cho tính mạng; các vết thương còn lại không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 24/02/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình quyết định:

1. Tuyên bố: Hai bị cáo Lê Quốc A và Hồ Sỹ D không phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được

sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố hai bị cáo Lê Quốc A và Hồ Sỹ D phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 05 (Năm) Năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 17/4/2024 đến ngày 04/5/2024.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ D 03 (ba) năm tù, tổng hợp hình phạt 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về hai tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Gây rối trật tự công cộng" theo quyết định tổng hợp hình phạt số 04/2024/QĐ – CA ngày 10/10/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình; buộc bị cáo Hồ Sỹ D phải chấp hành 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024.

4. Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại về việc bị cáo Lê Quốc A phải bồi thường cho bị hại Hoàng Minh Q 75.000.000 đồng đã bồi thường 70.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn). Bị cáo Hồ Sỹ D phải bồi thường cho bị hại Hoàng Minh Q 6.000.000 đồng đã bồi thường 1.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn).

5. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao kích thước 45,5cm x 6cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng sáng, trên có ghi dòng chữ "THÉP – JAPAN" có một bên vát lưỡi sắc, kích thước lưỡi dao 32cm x 6cm, đầu lưỡi dao vát tù, có một lỗ tròn đường kính 01 cm, phần cán đao bằng gỗ màu vàng, kích thước 13,5cm x 3,5cm, đã qua sử dụng; 01 (một) dây thắt lưng màu đen, kích thước dài 116cm, rộng 3,5cm phần đầu thắt lưng làm bằng kim loại, kích thước 6,5cm x 4cm đã qua sử dụng.

6. Hai bị cáo Lê Quốc A và Hồ Sỹ D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Tuyên bố, khi bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 112/KN-VKS-P2 ngày 05/3/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình kháng nghị bản án sơ thẩm

với nhận định Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố hai bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích là không đúng tội danh nên đề nghị cấp phúc thẩm tuyên bố hai bị cáo phạm tội vào tội giết người quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, bị cáo Lê Quốc A khi phạm tội 17 tuổi 08 ngày, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt cao nhất là 6 năm tù, nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 5 năm tù là vi phạm nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 18 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định;".*

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[1] Thương tích của bị hại Hoàng Minh Q do bị cáo Lê Quốc A sử dụng một con dao kích thước 45,5cm x 6cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng sáng, trên có ghi dòng chữ "THÉP – JAPAN" có một bên vát lưỡi sắc, kích thước lưỡi dao 32cm x 6cm, đầu lưỡi dao vát tù, có một lỗ tròn đường kính 01cm, phần cán dao bằng gỗ màu vàng, kích thước 13,5cm x 3,5cm và bị cáo Hồ Sỹ D sử dụng một dây thắt lưng màu đen, kích thước dài 116cm, rộng 3,5cm phần đầu thắt lưng làm bằng kim loại, kích thước 6,5cm x 4cm gây ra.

[2] Bản kết luận điều tra, Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đều xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quốc A và Hồ Sỹ D là: - Lúc 00 giờ 5 phút ngày 28/12/2023 khi bị hại Hoàng Minh Q đang ngồi trên xe môtô thì Lê Quốc A cầm dao bằng tay phải chạy đến vung dao chém liên tiếp 02 nhát trúng vùng lưng anh Q thì được Hồ Sỹ D và Đoàn Hiếu T chạy tới can ngăn, dao rớt xuống đất; - Hồ Sỹ D nhận ra bị hại Q trước đây đã đánh mình nên D lấy thắt lưng của Lê Quốc A quất vào người bị hại Q ba lần, 01 lần trúng đầu, 01 lần trúng vai và 01 lần trượt trúng vào xe mô tô; - Lê Quốc A nhặt lại dao cầm bằng tay phải xông vào chém tiếp 03 nhát vào người anh Q, trong đó 02 nhát trúng người, 01 nhát trượt. Bản kết luận giám định số 14/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 06/02/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Q xác định anh Q bị tổn thương cơ thể như sau: - *Vết thương phần mềm đỉnh phải để lại sẹo kích thước 1,2cm x 0,1cm, mờ mông; tỷ lệ tổn thương cơ*

thể là 01% (một phần trăm); ***- Vết thương thành bên ngực trái, thấu ngực-bụng; gãy cung bên các xương sườn 9, 10 bên trái; rách nhu mô phổi trái; tràn khí khoang màng phổi trái; rách nhu mô lách;*** *đã được phẫu thuật mở rộng vết thương, khâu vết thương nhu mô phổi trái, dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu vết thương; điều trị bảo tồn lách. Hiện tại ổn định; các xương sườn gãy can tốt; vết mổ trùng vết thương để lại sẹo kích thước 6,5cm x 0,4cm; sẹo dẫn lưu ở gian sườn 4-5 trên đường nách giữa trái kích thước 2,4cm x 1,5cm; tỷ lệ tổn thương là 18% (mười tám phần trăm); - Vết thương phần mềm vùng lưng phải để lại sẹo kích thước 5,6cm x 0,5cm; tỷ lệ tổn thương là 02% (hai phần trăm); - Vết thương phần mềm lưng trái để lại sẹo kích thước 4,5cm x 0,4cm; tỷ lệ tổn thương là 02% (hai phần trăm); - Vết thương* ngang đốt sống thắt lưng A1*; rạn xương bờ trên mỏm gai đốt sống thắt lưng 1, hiện tại xương can tốt, vết thương để lại sẹo kích thước 7,7cm x 0,6cm; tỷ lệ tổn thương là 04% (bốn phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương là 25 % (hai mươi lăm phần trăm).* ***Vết thương thành bên ngực trái, thấu ngực-bụng gây nguy hiểm cho tính mạng****; các vết thương còn lại không gây nguy hiểm cho tính mạng.*

[3] Xét, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đều xác định Lê Quốc A có hành vi dùng dao chém bị hại Q 5 nhát, trong đó 2 nhát đầu chém trúng vùng lưng, 2 nhát sau chém trúng người và 01 nhát chém trượt; tuy nhiên, nếu bị cáo Lê Quốc A chỉ dùng dao chém thì không phù hợp với kết quả giám định Y khoa-Pháp y kết luận anh Q có "***Vết thương thành bên ngực trái, thấu ngực-bụng; gãy cung bên các xương sườn 9, 10 bên trái; rách nhu mô phổi trái; tràn khí khoang màng phổi trái; rách nhu mô lách…***"; như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng chưa điều tra làm rõ cơ chế hình thành vết thương của bị hại Q mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần chấp nhận một phần quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 24/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình để điều tra lại theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (kèm hồ sơ vụ án để điều tra lại);
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

Đặng Kim Nhân